Phụ lục I

TRƯỜNG TH&THCS ĐIỀN XÁ
TỔ : THCS XÃ HỘI

CỘNGHÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
MÔN GDCD LỚP 7
Năm học 2025 - 2026

(THỰC HIỆN THỐNG NHẤT TỪ TIẾT 10 ĐẾN TIẾT 35)

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 2; **Số học sinh**: 66 ; **Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có)**
2. Tình hình đội ngũ: **Số giáo viên**: 2 ; **Trình độ đào tạo**: Đại học : 2
Mức đạt chuẩn nghề nghiệp: Tốt : 2; Khá: 0
3. Thiết bị dạy học

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thực hành	Ghi chú
1	- Bộ tranh minh họa về các truyền thống tốt đẹp của quê hương, hình ảnh đẹp về những việc làm tốt thể hiện sự quan tâm, chia sẻ, di sản văn hoá , hình ảnh bạo lực học đường và các tệ nạn xã hội. Bộ tranh về tấm gương , việc làm tự giác học tập	05 bộ	-Bài 1:Tự hào về truyền thống quê hương. - Bài 2: Quan tâm, cảm thông , chia sẻ - Bài 3: Học tập, tự giác và tích cực -Bài 5: Bảo tồn di sản văn hóa. -Bài 7: Phòng, chống bạo lực học đường. -Bài 9: Phòng, chống tệ nạn xã hội.	
2	- Máy tính, máy chiếu, giấy A_0, bút lông, Video, tình huống có các nội dung liên quan đến tất cả các chủ đề.	03 bộ	Tất cả các chủ đề.	
3	Luật giáo dục về phòng chống bạo lực học đường, Luật về trách nhiệm trong việc phòng chống tệ nạn xã hội. Bộ luật Hôn nhân và gia đình, Tài liệu về Luật gia đình	03 bộ	Bài 7. Phòng chống bạo lực học đường Bài 9. Phòng chống tệ nạn xã hội Bài 10. Quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân trong gia đình	

1. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập *(Trình bày cụ thể các phòng thí*

nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
1	Phòng học thông minh	01	Lớp học, dạy nội dung kiến thức	
2				
...				

II. Kế hoạch dạy học

1. Phân phối chương trình

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Tích hợp số
1	**TỰ HÀO VỀ TRUYỀN THỐNG QUÊ HƯƠNG**	**2 TIẾT** (từ tiết 1-2)	**1. Về kiến thức:** - **Hiểu được truyền thống tốt đẹp của quê hợơng là** những giá trị tốt đẹp, riêng biệt của mỗi vùng miền, địa phương, được hình thành và khẳng định qua thời gian, được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác. - Nêu được một số truyền thống văn hoá, truyền thống yêu nước, chống giặc ngoại xâm của quê hương. - Biết phê phán những việc làm trái ngược với truyền thống tốt đẹp của quê hương. Đồng thời biết thực hiện được những việc làm phù hợp để giữ gìn truyền thống của quê hương. **2. Về năng lực:** - *Năng lực điều chỉnh hành vi:* Nhận ra được, nêu được một số truyền thống của quê hương. Nhận xét, đánh giá được những việc làm đã thể hiện/ chưa thể hiện giữ gìn truyền thống quê hương. - *Năng lực phát triển bản thân:* Thực hiện được những việc làm để giữ gìn truyền thống quê hương. - *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Biết xác định công việc, biết sử dụng ngôn ngữ, hợp tác theo nhóm thảo luận về nội dung bài học, biết lắng nghe và có phản hồi tích cực trong giao tiếp với các bạn. **3. Về phẩm chất:** - *Yêu nước:* Có ý thức tìm hiểu truyền thống của quê hương; tích cực học tập, rèn luyện để phát huy truyền thống của quê hương * GDQP- AN: Giới thiệu hoạt động, hình ảnh bảo vệ chủ quyền biển, đảo Việt Nam.	

			*** Tích hợp đạo đức, lối sống:** **- Địa chỉ:** YCCĐ. Nêu được một số truyền thống văn hoá, truyền thống yêu nước, chống giặc ngoại xâm của quê hương. **- Nội dung:** Chủ động tham gia các hoạt động Đoàn, Đội. **- Hình thức:** Qua các thông tin sự kiện, nhân vật lịch sử => GV nhấn mạnh lòng tự hào, tự tôn về truyền thống quê hương, từ đó dẫn dắt khơi gợi khát vọng được cống hiến cho quê hương của HS, với HS cấp THCS, cần tham gia tích cực vào các hoạt động của Hội, Đoàn.	
2	**BẢO TỒN DI SẢN VĂN HOÁ**	**3 TIẾT** (từ tiết 3-5)	- **1Về kiến thức:** -Nêu được khái niệm di sản văn hóa và một số loại di sản văn hóa của Việt Nam. -Giải thích được ý nghĩa của di sản văn hóa đối với con người và xã hội. -Nêu được quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân đối với việc bảo vệ di sản văn hóa. - Nhận biết được trách nhiệm của học sinh trong việc bảo tồn di sản văn hóa.Liệt kê được các hành vi vi phạm pháp luật về bảo tồn di sản văn hóa và cách đấu tranh, ngăn chặn các hành vi đó. - Thực hiện được một số việc cần làm phù hợp với lứa tuổi để góp phần bản vệ di sản văn hóa. **2. Về năng lực:** **Học sinh được phát triển các năng lực:** *-Tự chủ và tự học:* Vận dụng được một cách linh hoạt những kiến thức, kĩ năng đã học hoặc kinh nghiệm đã có để giải quyết vấn đề trong những tình huống bảo vệ di sản văn hóa. *- Giải quyết vấn đề và sáng tạo*: Biết xác định và làm rõ thông tin, ý tưởng mới; biết phân tích, tóm tắt những thông tin liên quan từ nhiều nguồn khác nhau. - **Về phẩm chất:** • *Trung thực:* Mạnh dạn bày tỏ ý kiến của mình, phê phán các hành vi vi phạm pháp luật về bảo tồn di sản văn hóa và cách đấu tranh; ngăn chặn các hành vi đó. • *Yêu nước:* Có ý thức bảo vệ các di sản văn hoá, tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ, phát huy giá trị của di sản văn hoá. • *Trách nhiệm:* Tự kiểm soát, đánh giá những quy định của tập	Tích hợp chuyển đổi số: HS làm bài tập trên OLM

			thể, chịu trách nhiệm và thực hiện trách nhiệm công dân với cộng đồng, đất nước. *** Tích hợp đạo đức, lối sống:** **- Địa chỉ:** YCCĐ. Thực hiện được một số việc cần làm phù hợp với lứa tuổi để góp phần bảo vệ di sản văn hoá. **- Nội dung:** Tự giác chấp hành nội quy, quy định của pháp luật. **- Hình thức:** + GV có thể tổ chức cho HS tham quan, tìm hiểu di sản văn hóa ở địa phương, cho HS tham gia việc chăm sóc tôn tạo các di sản ở địa phương.	
3	**QUAN TÂM, CẢM THÔNG VÀ CHIA SẺ**	**3 TIẾT** (từ tiết 6-8)	**1. Về kiến thức:** - Nêu được một số việc làm để quan tâm, thông cảm, chia sẻ với người khác. - Hiểu vì sao mọi người phải quan tâm, thông cảm, chia sẻ với nhau. - Thường xuyên có những lời nói việc làm thể hiện sự quan tâm, chia sẻ, thông cảm với mọi người. - Khích lệ, động viên bạn bè quan tâm, chia sẻ và thông cảm với người khác - Phê phán những việc làm không thể hiện sự quan tâm, chia sẻ, thông cảm. **2. Về năng lực:** - *Năng lực điều chỉnh hành vi:* Nhận ra được, nêu được một số việc làm thể hiện sự quan tâm, thông cảm, chia sẻ. Nhận xét, đánh giá được những việc làm đã thể hiện/ chưa thể hiện sự quan tâm, thông cảm, chia sẻ . - *Năng lực phát triển bản thân:* Thực hiện được những việc làm để quan tâm, thông cảm, chia sẻ . - Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết xác định công việc, biết sử dụng ngôn ngữ, hợp tác theo nhóm thảo luận về nội dung bài học, biết lắng nghe và có phản hồi tích cực trong giao tiếp với các bạn. **3. Về phẩm chất:** - Yêu nước: Có ý thức tìm hiểu truyền thống đùm bọc, yêu thương của dân tộc; tích cực học tập tập, rèn luyện để phát huy truyền thống của dân tộc. * Tích hợp giáo dục ANQP:	

			- Quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật. - Giới thiệu hoạt động, hình ảnh bảo vệ chủ quyền biển đảo Việt Nam. * Quyền con người: - Quyền được chăm sóc, nuôi d\ững (điều 15 Luật Trẻ em và điều 18 CRC) Trẻ em có quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng để phát triển toàn diện. *** Tích hợp đạo đức, lối sống:** - **Địa chỉ:** YCCĐ. Khích lệ, động viên bạn bè quan tâm, cảm - thông và chia sẻ với người khác; phê phán thói ích kỉ, thờ ơ. - **Nội dung:** Phát hiện ra những biểu hiện tiêu cực của chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, ích kỷ. - **Hình thức:** GV tích hợp giáo dục cho HS ý thức đấu tranh chống lại các biểu hiện tiêu cực, lối sống ích kỉ qua các tình huống.	
4	**KIỂM TRA GIỮA HKI**	**1 TIẾT** (Tiết 9)	**1. Kiến thức** - Học sinh củng cố những kiến thức có bản đã được học bài 1,2,3 - Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh. **2. Năng lực** *Năng lực điều chỉnh hành vi*: Biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống, hình thành thói quen suy nghĩ và hành động phù hợp với lứa tuổi *Năng lực phát triển bản thân*: Tự nhận thức đánh giá bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm có những điều chỉnh phù hợp cho qua trình học tập **3. Về phẩm chất**: Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh cho phù hợp Trách nhiệm: Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện nhằm đạt được mục đích đặt ra	**Kết hợp trắc nghiệm và tự luận**

5	**HỌC TẬP TỰ GIÁC, TÍCH CỰC**	**2 TIẾT** (từ tiết 10-11)	**1. Về kiến thức:** Học sinh nắm được: - Khái niệm và biểu hiện của học tập tự giác, tích cực. - Ý nghĩa của học tập tự giác, tích cực. - Những việc làm thể hiện sự tự giác, tích cực trong học tập. - Quý trọng những người học tập tự giác, tích cực; góp ý cho những bạn có biểu hiện chưa tự giác, tích cực để khắc phục hạn chế này. **2. Về năng lực:** - *Năng lực tự chủ và tự học:* Tự giác học tập, lao động, thực hiện được những việc làm thể hiện sự tự giác, tích cực. - *Năng lực điều chỉnh hành vi:* Nhận biết được những những giá trị tốt đẹp của học tập tự giác, tích cực. Có kiến thức cơ bản để nhận thức, quản lí, điều chỉnh bản thân và thích ứng với những thay đổi trong cuộc sống nhằm phát huy giá trị to lớn của tự giác, tích cực. - *Năng lực phát triển bản thân:* Tự nhận thức bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm phát huy khả năng học tập tự giác, tích cực. Xác định được lí tưởng sống của bản thân, lập kế hoạch học tập và rèn luyện, xác định được hướng phát triển phù hợp của bản thân. - *Năng lực hợp tác, giải quyết vấn đề:* Hợp tác với các bạn trong lớp trong các hoạt động học tập; cùng bạn bè tham gia các hoạt động cộng đồng nhằm góp phần lan tỏa giá trị của tự giác, tích cực. **3. Về phẩm chất:** - Chăm chỉ: Quý trọng, ủng hộ những người học tập tích cực, tự giác. - Trách nhiệm: Tích cực hoàn thành nhiệm vụ học tập *** Tích hợp đạo đức, lối sống:**	Tích hợp chuyển đổi số: HS làm bài tập trên OLM
6	**GIỮ CHỮ TÍN**	**2 TIẾT** (từ tiết 12-13)	**1. Về kiến thức:** - Hiểu được chữ tín là gì, biểu hiện của giữ chữ tín và vì sao phải giữ chữ tín. - Phân biệt được hành vi giữ chữ tín và không giữ chữ tin. - Luôn giữ lời hứa với người thân, thầy cô, bạn bè và người có trách nhiệm. - Phê phán những người không biết giữ chữ tín. **2. Về năng lực:** **Học sinh đợợc phát triển các năng lực:**	

			-*Tự chủ và tự học:* Tự giác học tập, lao động; kiên trì thực hiện mục tiêu học tập. - *Điều chỉnh hành vi:* Tự đánh giá được mức độ tự lập của bản thân, qua đó điều chỉnh tính tự lập tham gia các hoạt động học tập ở lớp, ở nhà, trong lao động và trong cuộc sống hằng ngày. - *Phát triển bản thân:* Kiên trì mục tiêu, thực hiện nhiệm vụ học tập và rèn luyện trong cuộc sống. - *Tư duy phê phán:* Đánh giá, phê phán được những hành vi chưa có tính tự lập như: lười biếng, ỷ lại trong học tập, trốn tránh công việc, hay nản lòng trong học tập, lao động và trong cuộc sống. - *Hợp tác, giải quyết vấn đề:* Hợp tác với các bạn trong lớp trong các hoạt động học tập; cùng bạn bè tham gia giải quyết nhiệm vụ học tập, trả lời các câu hỏi trong bài học. **3. Về phẩm chất:** - *Trách nhiệm:* Tích cực, chủ động hoàn thành nhiện vụ học tập, lao động, các hoạt động tập thể, hoạt động đội. *** Tích hợp đạo đức, lối sống:** **- Địa chỉ:** YCCĐ. Hiểu vì sao phải học tập tự giác, tích cực. **- Nội dung:** Nhận ra được giá trị của bản thân. **- Hình thức:** + GV có thể giới thiệu câu nói của bác Hồ "Non sống Việt Nam có trở nên tươi đẹp không nhờ một phần vào công học tập của các cháu" => nhấn mạnh tới với lứa tuổi HS, cống hiến cho đất nước chính là việc tự giác học tập tự giác, tích cực.	

7	**QUẢN LÝ TIỀN**	**3 TIẾT** (từ tiết 14, 15)	**1. Về kiến thức** - Nêu được ý nghĩa của việc quản lý tiền hiệu quả. - Nhận biết được một số nguyên tắc quản lý tiền có hiệu quả. - Bước đầu biết quản lý tiền và tạo nguồn thu nhập của cá nhân. **2. Về năng lực** *Năng lực điều chỉnh hành vi:* Bước đầu biết quản lý tiền thông qua việc sử dụng tiền hiệu quả để đạt được mục tiêu của bản thân. *Năng lực phát triển bản thân*: Có kế hoạch để quản lý tiền và tạo nguồn thu nhập của cá nhân, kiên trì với mục tiêu, kế hoạch đã dề ra. *Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội*: Sử dụng hiệu quả và đúng kế hoạch khoản thu nhập của bản thân trong các hoạt động cá nhân, trong gia đình và ngoài xã hội. **3. Về phẩm chất** *Yêu nước:* Tích cực, chủ động tham gia thực hiện các quyền và nghĩa vụ của bản thân về thu nhập cá nhân …. *Nhân ái:* có kế hoach sử dụng tiền vào các hoạt động quyên góp, ủng hộ giúp đỡ các cá nhân và tập thể khi cần thiết. *Trách nhiệm:* Tự giác thực hiện kế hoạch quản lý tiền mà bản thân đã đề ra, .. *** Tích hợp đạo đức, lối sống:** **- Địa chỉ:** YCCĐ. Biết quản lí tiền và tạo nguồn thu nhập của cá nhân. **- Nội dung:** Phân biệt được nguồn thu nhập chính đáng, hợp pháp và thu nhập không chính đáng, không hợp pháp. **- Hình thức:** Chia sẻ câu chuyện về những tấm gương sáng tạo, biết chủ động tạo thu nhập chính đáng cho bản thân, gia đình, đóng góp cho cộng đồng.	
8	**ÔN TẬP CUỐI HKI**	**1 TIẾT** (tiết 16)	**1. Kiến thức** - Giúp HS nắm kiến thức đã học một cách có hệ thống, biết khắc sâu một số kiến thức đã học. - Xác định được kiến thức trọng tâm để ôn tập, vận dụng vào các tình huống có thể kiểm tra tốt nhất. **2. Năng lực** - Tự thực hiện được nhiệm vụ của bản thân trong học tập, thực hành các tình huống… - Biết chủ động, tích cực lên kế hoạch ôn tập tốt nhất không dựa dẫm, ỷ lại,	

			không cần ai nhắc nhở ôn tập, chuẩn bị KT. **3. Phẩm chất** - Luôn cố gắng tự mình vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập; tham gia tích cực vào các hoạt động học tập trên lớp. Về nhà học tập tất cả những nội dung đã được GV hướng dẫn ôn tập, thực hành xử lý những tình huống liên quan đến chủ đề các bài học đã được học.	
9	**KIỂM TRA CUỐI HKI**	**1 TIẾT** (Tiết 17)	**1. Kiến thức** - Học sinh củng cố những kiến thức có bản đã được học bài 4,5,6 - Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh. **2. Năng lực** *Năng lực điều chỉnh hành*: Biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống, hình thành thói quen suy nghĩ và hành động phù hợp với lứa tuổi *Năng lực phát triển bản thân*: Tự nhận thức đánh giá bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm có những điều chỉnh phù hợp cho qua trình học tập **3. Về phẩm chất**: Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh cho phù hợp Trách nhiệm: Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện nhằm đạt được mục đích đặt ra	**Kết hợp trắc nghiệm và tự luận**
	QUẢN LÝ TIỀN (TT)	**1TIẾT** (tiết 18)	**2. Về kiến thức** - Nêu được ý nghĩa của việc quản lý tiền hiệu quả. - Nhận biết được một số nguyên tắc quản lý tiền có hiệu quả. - Bước đầu biết quản lý tiền và tạo nguồn thu nhập của cá nhân. **2. Về năng lực** *Năng lực điều chỉnh hành vi:* Bước đầu biết quản lý tiền thông qua việc sử dụng tiền hiệu quả để đạt được mục tiêu của bản thân. *Năng lực phát triển bản thân*: Có kế hoạch để quản lý tiền và tạo nguồn thu nhập của cá nhân, kiên trì với mục tiêu, kế hoạch đã dề ra. *Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội*: Sử dụng hiệu quả và đúng kế hoạch khoản thu nhập của bản thân trong các hoạt động cá nhân, trong gia đình và ngoài xã hội. **3. Về phẩm chất**	

			Yêu nước: Tích cực, chủ động tham gia thực hiện các quyền và nghĩa vụ của bản thân về thu nhập cá nhân …. *Nhân ái:* có kế hoach sử dụng tiền vào các hoạt động quyên góp, ủng hộ giúp đỡ các cá nhân và tập thể khi cần thiết. *Trách nhiệm:* Tự giác thực hiện kế hoạch quản lý tiền mà bản thân đã đề ra, ..	
			HỌC KỲ II	
10	**ỨNG**	**2 TIẾT**	**1. Về kiến thức:**	
	PHÓ VỚI TÂM LÍ CĂNG THẲNG	(tiết 19, 20	- Nêu được các tình huống thường gây căng thẳng. Nhận biết được biểu hiện của cơ thể khi bị căng thẳng. - Nêu được nguyên nhân và ảnh hưởng của tâm lí căng thẳng. - Nêu được cách ứng phó khi căng thẳng và bản thân có hành vi ứng xử phù hợp khi căng thẳng **2. Năng lực** - *Năng lực điều chỉnh hành vi*: Nhận biết được những tình huống gây căng thẳng để điều chỉnh hành vi. - *Năng lực phát triển bản thân:*Trang bị cho bản thân những kỹ năng sống cơ bản để thích ứng, điều chỉnh và hòa nhập với cuộc sống. Tránh gặp phải tình huống tâm lí căng thẳng. - *Năng lực tự chủ và tự học:*Vận dụng được một cách linh hoạt những kiến thức, kĩ năng sống cơ bản đã học hoặc kinh nghiệm đã có để giải quyết tình huống tâm lí căng thẳng trong cuộc sống. - *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Phát hiện và giải quyết được những tình huống tâm lí căng thẳng trong cuộc sống. - *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Biết xác định công việc, biết sử dụng ngôn ngữ, hợp tác theo nhóm thảo luận về nội dung bài học,biết lắng nghe và có phản hồi tích cực trong giao tiếp với các bạn. **3.Phẩm chất** - *Trách nhiệm*: Biết bảo vệ bản thân. Có ý thức tìm hiểu và sẵn sàng tham gia các hoạt động ứng phó với tâm lí căng thẳng. *** Tích hợp đạo đức, lối sống:** **- Địa chỉ:** YCCĐ. Nêu được cách ứng phó tích cực khi căng thẳng. **- Nội dung:** Nhận ra được giá trị của bản thân. **- Hình thức:**	

			Qua tình huống HS A căng thẳng tâm lí, có suy nghĩ tiêu cực ảnh hưởng tới sức khỏe bản thân, GV lồng ghép nhấn mạnh suy nghĩ tích cực, ham học hỏi, khám phá, sáng tạo, hướng đến những điều tốt đẹp cho bản thân và xã hội.	
11	Bài 8. **BẠO LỰC HỌC ĐƯỜNG**	**3 TIẾT** (tiết 21,22,23)	**1. Về kiến thức:** Nêu được các biểu hiện của bạo lực học đường; nguyên nhân và tác hại của bạo lực học đường. - Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật liên quan đến phòng, chống bạo lực học đường. - Biết cách ứng phó trước, trong và sau khi bị bạo lực học đường. - Tham gia các hoạt động tuyên truyền phòng, chống bạo lực học đường do nhà trường, địa phương tổ chức. - Phê phán, đấu tranh với những hành vi bạo lực học đường; sống tự chủ, không để bị lôi kéo tham gia bạo lực học đường. **2. Về năng lực:** **Học sinh được phát triển các năng lực:** - *Năng lực điều chỉnh hành vi:* Nhận biết được những tình huống gây bạo lực để điều chỉnh hành vi. - *Năng lực phát triển bản thân:* Trang bị cho bản thân những kỹ năng sống cơ bản để thích	(3.2. TC1 b) Chia sẻ nội dung → HS làm slide/ vlog "Khi bạn cần giúp đỡ" bằng Gamma AI.

			ứng, điều chỉnh và hòa nhập với cuộc sống. Tránh gặp phải tình huống bạo lực căng thẳng. - *Hợp tác, giải quyết vấn đề:* Vận dụng được một cách linh hoạt những kiến thức, kĩ năng sống cơ bản đã học hoặc kinh nghiệm đã có để giải quyết tình huống tâm lí căng thẳng trong cuộc sống. - *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:*Phát hiện và giải quyết được những tình huống bạo lực trong cuộc sống. - *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Biết xác định công việc, biết sử dụng ngôn ngữ, hợp tác theo nhóm thảo luận về nội dung bài học,biết lắng nghe và có phản hồi tích cực trong giao tiếp với các bạn. **3. Về phẩm chất:** - *Trách nhiệm:* Biết bảo vệ bản thân. Có ý thức tìm hiểu và sẵn sàng tham gia các hoạt động ứng phó với tâm lí căng thẳng bạo lực. - *Nhân ái: lòng yêu thương bạn bè và mọi người* *** Tích hợp đạo đức, lối sống:** - **Địa chỉ:** Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật liên quan đến phòng, chống bạo lực học đường. - **Nội dung:** Tự giác chấp hành nội quy, quy định của pháp luật. - **Hình thức:** Qua tình huống về việc thực hiện nghiêm các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước.	Tích hợp chuyển đổi số: HS làm bài tập trên OLM
12	Bài 9. **ỨNG PHÓ VỚI BẠO LỰC HỌC ĐƯỜNG**	**3 TIẾT** (tiết 24,25)	**1. Về kiến thức:** - Nêu một số quy định cơ bản của pháp luật liên quan đến phòng chống bạo lực học đường. - Biết cách ứng phó trước,trong và sau khi bạo lực học học đường. - Tham gia các hoạt động tuyên truyền phòng, chống bạo lực học đường do nhà trường ,địa phương tổ chức. - Phê phán, đấu tranh với những hành vi bạo lực học đường ; sống tự chủ, không bị lôi kéo tham gia bạo lực học đường. **2. Về năng lực:** **Học sinh được phát triển các năng lực:** -*Tự chủ và tự học:* Tự giác học tập, lao động, thực hiện được cách ứng phó với bạo lực học đường.	

			- *Điều chỉnh hành vi:* Nhận biết được những chuẩn mực đạo đức, những giá trị truyền thống của tình yêu thương con người. Có kiến thức cơ bản để nhận thức, quản lý, điều chỉnh bản thân và thích ứng với những thay đổi trong cuộc sống nhằm phát huy giá trị to lớn của tình yêu thương con người. - *Phát triển bản thân:* Tự nhận thức bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm phát huy những theo chuẩn mực đạo đức cùa xã hội. Xác định được lí tường sống của bản thân lập kế hoạch học tập và rèn luyện, xác định được hướng phát triển phù hợp của bản thân đế phù hợp với các giá trị đạo đức về con người. - *Tư duy phê phán:* Đánh giá, phê phán được những hành vi chưa chuẩn mực, vi phạm đạo đức,	
			chà đạp lên các giá trị nhân văn của con người với con người. - *Hợp tác, giải quyết vấn đề:* Hợp tác với các bạn trong lớp trong các hoạt động học tập; cùng bạn bè tham gia các hoạt động cộng đồng nhằm góp phần lan tỏa giá trị của tình yêu thương con người,tránh hành vi bạo lực học đường. **3. Về phẩm chất:** - *Yêu nước:* Tự hào về truyền thống nhân ái, đoàn kết tương trợ, tinh thần tương thân, tương ái của dân tộc. - *Nhân ái:* Luôn cổ gắng vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập; tích cực chủ động tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động cộng đồng để góp phần vun đắp giá trị của tình yêu thương con người. - *Trách nhiệm:* Có ý thức và tích cực tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động cộng đồng để phát huy truyền thống yêu thương con người. Đấu tranh bảo vệ những truyền thống tốt đẹp; phê phán, lên án những quan niệm sai lầm, lệch lạc trong mối quan hệ giữa con người với con người, hành vi bạo lực học đường. *** Tích hợp đạo đức, lối sống:** - **Địa chỉ:** Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật liên quan đến phòng, chống bạo lực học đường. - **Nội dung:** Tự giác chấp hành nội quy, quy định của pháp luật. - **Hình thức:** Qua tình huống về việc thực hiện nghiêm các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước.	

13	**KIỂM TRA GIỮA HKII**	**1 TIẾT** (Tiết 26)	**1. Kiến thức** - Học sinh củng cố những kiến thức có bản đã được học bài 7,8,9 - Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh. **2. Năng lực** *Năng lực điều chỉnh hành*: Biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống, hình thành thói quen suy nghĩ và hành động phù hợp với lứa tuổi *Năng lực phát triển bản thân*: Tự nhận thức đánh giá bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm có những điều chỉnh phù hợp cho qua trình học tập **3. Về phẩm chất**: Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh cho phù hợp Trách nhiệm: Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện nhằm đạt được mục đích đặt ra	**Kết hợp trắc nghiệm và tự luận**
14	**TỆ NẠN XÃ HỘI**	**3 TIẾT** tiết 27,28,29	**1. Về kiến thức:** - Nêu được khái niệm tệ nạn xã hội và các loại tệ nạn xã hội phổ biến. **2. Về năng lực:** ***. Năng lực điều chỉnh hành vi:** - Đánh giá được tác hại của tệ nạn xã hội đối với bản thân, gia đình và xã hội. ***. Năng lực phát triển bản thân**: - Tham gia các hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội do nhà trường, địa phương tổ chức. - Thực hiện tốt các quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội. **3. Về phẩm chất:** - **Phẩm chất trung thực:** Biết phê phán đấu tranh với các tệ nạn xã hội. - **Phẩm chất trách nhiệm:** Tham gia các hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội và tuyên truyền, vận động mọi người tham gia các hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội. *** Tích hợp đạo đức, lối sống:** - **Địa chỉ:** YCCĐ. Phê phán, đấu tranh với các tệ nạn xã hội và tuyên truyền, vận động mọi người tham gia các hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội. - **Nội dung:** Phát hiện ra những biểu hiện tiêu cực của chủ nghĩa cá nhân, cơ hội,	

			ích kỷ. **- Hình thức:** + Qua ví dụ, GV nhấn mạnh những tệ nạn này chính là biểu hiện của lối sống không tích cực => HS cần đấu tranh, lên án các tệ nạn xã hội này. Tệ nạn ảnh hưởng tới đạo đức, lí tưởng sống của một bộ phận thanh niên hiện nay. Nhấn mạnh đấu tranh các tệ nạn xã hội góp phần xây dựng lối sống mới => cần sống có ích, không sa vào các tệ nạn xã hội, ăn chơi đua đòi, sa hoa lãng phí.	
15	**THỰC HIỆN PHÒNG CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI**	**2 TIẾT** 30,31	**1. Về kiến thức:** - Nêu được khái niệm tệ nạn xã hội và các loại tệ nạn xã hội phổ biến. - Giải thích được nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội. - Giải thích được hậu quả của tệ nạn xã hội đối với bản thân, gia đình và xã hội. - Nêu được một số quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội. **2. Về năng lực:** ***. Năng lực điều chỉnh hành vi:** - Đánh giá được tác hại của tệ nạn xã hội đối với bản thân, gia đình và xã hội. - Phê phán, đấu tranh với các tệ nạn xã hội. - Tuyên truyền, vận động mọi người tham gia các hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội. ***. Năng lực phát triển bản thân**: - Tham gia các hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội do nhà trường, địa phương tổ chức. - Thực hiện tốt các quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội. **3. Về phẩm chất:** - **Phẩm chất trung thực:** Biết phê phán đấu tranh với các tệ nạn xã hội. - **Phẩm chất trách nhiệm:** Tham gia các hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội và tuyên truyền, vận động mọi người tham gia các hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội.	(1.1.TC 1a) : Sử dụng công nghệ thông tin, phương tiện và tài nguyên số để tìm kiếm, xử lý, đánh giá về các loại tệ nạn xã hội hiện nay.

16	**ÔN TẬP CUỐI HK II**	**1 TIẾT** (tiết 32)	**1. Kiến thức** - Giúp HS nắm kiến thức đã học một cách có hệ thống, biết khắc sâu một số kiến thức đã học. - Xác định được kiến thức trọng tâm để ôn tập, vận dụng vào các tình huống có thể kiểm tra tốt nhất. **2. Năng lực** - Tự thực hiện được nhiệm vụ của bản thân trong học tập, thực hành các tình huống… - Biết chủ động, tích cực lên kế hoạch ôn tập tốt nhất không dựa dẫm, ỷ lại, không cần ai nhắc nhở ôn tập, chuẩn bị KT. **3. Phẩm chất** - Luôn cố gắng tự mình vươn lên đạt kết quả tốt trong học tập; tham gia tích cực vào các hoạt động học tập trên lớp. - Về nhà học tập tất cả những nội dung đã được GV hướng dẫn ôn tập, thực hành xử lý những tình huống liên quan đến chủ đề các bài học đã được học.	
17	**KIỂM TRA CUỐI HKII**	**1 Tiết** (Tiết 33)	**1. Kiến thức** - Học sinh củng cố những kiến thức có bản đã được học bài 10,11,12 - Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh. **2. Năng lực** *Năng lực điều chỉnh hành*: Biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống, hình thành thói quen suy nghĩ và hành động phù hợp với lứa tuổi *Năng lực phát triển bản thân*: Tự nhận thức đánh giá bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm có những điều chỉnh phù hợp cho qua trình học tập **3. Về phẩm chất**: Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh cho phù hợp Trách nhiệm: Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện nhằm đạt được mục đích đặt ra	**Kết hợp trắc nghiệm và tự luận**

18	**QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÔNG DÂN TRONG GIA ĐÌNH**	**2 TIẾT** 34,35	**1. Về kiến thức:** - Nêu được khái niệm gia đình. - Nêu được vai trò của gia đình. - Nêu được quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của các thành viên trong gia đình. **2. Về năng lực:** ***. Năng lực điều chỉnh hành vi:** Nhận xét được việc thực hiện quyền và nghĩa vụ trong gia đình của bản thân và của người khác. ***. Năng lực phát triển bản thân**: Thực hiện được nghĩa vụ của bản thân đối với ông bà, cha mẹ và anh chị em trong gia đình bằng những việc làm cụ thể. **3. Về phẩm chất:** - **Phẩm chất nhân ái:** Yêu thương, quan tâm, chăm sóc ông bà, cha mẹ và anh chị em trong gia đình. - **Phẩm chất trách nhiệm:** Thực hiện tốt nghĩa vụ đối với những người thân trong gia đình. *** Tích hợp đạo đức, lối sống:** - **Địa chỉ:** YCCĐ. Thực hiện được nghĩa vụ của bản thân đối với ông bà, cha mẹ và anh chị em trong gia đình bằng những việc làm cụ thể. - **Nội dung:** Có ý thức tìm hiểu về các phẩm chất của công dân toàn cầu. - **Hình thức:** Qua câu chuyện về sự hiếu thảo, yêu thương, ý thức trách nhiệm thực hiện bình đẳng giới trong gia đình. Chúng ta cần đặt quy chuẩn mục tiêu cá nhân theo những quy chuẩn về đạo đức, văn hoá, ứng xử của toàn cầu. Bình đẳng giới là một chỉ số đánh giá sự tiến bộ và phát triển của một quốc gia.	

2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Giữa Học kỳ 1	**45 phút**	**Tuần 9**	**1. Kiến thức** - Học sinh củng cố những kiến thức có bản đã được học bài 1,2,3 - Vận dụng những kiến thức đã học để giải	Kiểm tra trắc nghiệm kết hợp với tự luận theo bản đặc tả của Bộ GD-ĐT

			quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh. **2. Năng lực** *Năng lực điều chỉnh hành*: Biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống, hình thành thói quen suy nghĩ và hành động phù hợp với lứa tuổi *Năng lực phát triển bản thân*: Tự nhận thức đánh giá bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm có những điều chỉnh phù hợp cho qua trình học tập **3. Về phẩm chất**: Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh cho phù hợp Trách nhiệm: Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện nhằm đạt được mục đích đặt ra	Kiểm tra trên giấy
Cuối Học kỳ 1	**45 phút**	**Tuần 17**	**1. Kiến thức** - Học sinh củng cố những kiến thức có bản đã được học bài 4,5,6 - Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết	Kiểm tra trắc nghiệm kết hợp với tự luận theo bản đặc tả của Bộ GD-ĐT

			các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh. **2. Năng lực** *Năng lực điều chỉnh hành*: Biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống, hình thành thói quen suy nghĩ và hành động phù hợp với lứa tuổi *Năng lực phát triển bản thân*: Tự nhận thức đánh giá bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm có những điều chỉnh phù hợp cho qua trình học tập **3. Về phẩm chất**: Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh cho phù hợp Trách nhiệm: Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện nhằm đạt được mục đích đặt ra	Kiểm tra trên giấy
Giữa Học kỳ 2	**45 phút**	**Tuần 26**	**1. Kiến thức** - Học sinh củng cố những kiến thức có bản đã được học bài 7,8,9 - Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh. **2. Năng lực** *Năng lực điều chỉnh hành*: Biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống, hình thành thói quen suy nghĩ và hành động phù hợp với lứa tuổi	Kiểm tra trắc nghiệm kết hợp với tự luận theo bản đặc tả của Bộ GD-ĐT Kiểm tra trên giấy

			Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức đánh giá bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm có những điều chỉnh phù hợp cho	
			qua trình học tập **3. Về phẩm chất**: Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh cho phù hợp Trách nhiệm: Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện nhằm đạt được mục đích đặt ra	
Cuối Học kỳ 2	**45 phút**	**Tuần 33**	**1. Kiến thức** - Học sinh củng cố những kiến thức có bản đã được học bài 10,11,12 - Vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh. **2. Năng lực** *Năng lực điều chỉnh hành*: Biết vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống, hình thành thói quen suy nghĩ và hành động phù hợp với lứa tuổi *Năng lực phát triển bản thân*: Tự nhận thức đánh giá bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm có những điều chỉnh phù hợp cho qua trình học tập **3. Về phẩm chất**: Trung thực: Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết	Kiểm tra trắc nghiệm kết hợp với tự luận theo bản đặc tả của Bộ GD-ĐT Kiểm tra trên giấy

			điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh cho phù hợp Trách nhiệm: Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện nhằm đạt được mục đích đặt ra	

III. Các nội dung khác (nếu có):

Điền Xá, ngày 05 tháng 01 năm 2026

TỔ TRƯỞNG

Dương Thị Thắm

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Vũ Thị Oanh